

## LẦN THỨ

## 1. KIỂM DIỆN

NGÀY 14/8/2023

1. KIỂM DIỆN Nhóm Ngữ văn (tử)

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cung biện pháp giải quyết)

## NỘI DUNG

NỘI DUNG

Chương dẫn học sinh đọc hiểu truyện ngắn T.  
Báo cáo lí thuyết: Nguyễn Thị Thanh.  
Ch. Chương dẫn học sinh đọc hiểu báo truyện ngắn T.  
Bản minh họa: Học viên văn bản: Tô H. học  
(Thanh Tĩnh)

Đặc trưng về tư tưởng, ngành

Tên là hình thức bề ngoài nhỏ, nó bao gồm các phương diện của đời sống.

7.1) Thiên về lối kể kết hợp giữa sự thật đời sống.

hiệp đồng ngân Q cần hiểu ý!

Coi tượng: đơn giản, có khi chỉ để cạp đến 1 vài biến có của cuộc sống con người.

nhân vật, số lượng nhân vật cũng không nhiều, chủ yếu  
mỉa mai, châm biếm, nói ẩn.

hi đại, mới học văn bản "Tôi đi học" (Thanh Tịnh) qu cảm cho  
s. nam được nổi dung kiến thức sâu.

nhớ chung về dân bản

Nét chung về văn bản:  
Nhân vật, sự kiện, cốt truyện, địa điểm, ngôn ngữ, ngôn ngữ chính  
thức) để lại ấn tượng, ý nghĩa, tình cảm (nếu có)  
phân tích tác phẩm văn bản về nghệ thuật "tả" chuyện của T.

cu thể: Day tiết 1: Giúp HS tìm hiểu kiến thức ngữ văn

Tiết 2: Tìm hiểu chi tiết:

+ Tìm hiểu bối cảnh của câu chuyện.

- Tìm hiểu các cách xây dựng nhân vật trong truyện:

nhân vật "lão" được miêu tả qua: lời nói, hành động, tâm trạng  $\rightarrow$  in thay đổi hẳn hoi.

các nhân vật khác: ông bác, phu huynh

Tổ L: Đĩa hiệu tác diễn truyện ngắn giới thiệu truyện về nó đúng

- về nội dung
- về hình thức, về ngôn ngữ

+ Tổng kết:

- Tổng kết
- Kỹ năng đọc - hiểu truyện ngắn

phương pháp: GV bồi dưỡng có thể vận dụng linh hoạt các phương pháp cho phù hợp với đặc trưng HS.

#### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

H/c Thanh dạy mình học tiết 2 văn bản Tôi đi học  
(dạy: 16/8)

day: 16/8 /  
To 4x4 di' di'.

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 02 NGÀY 16/8/2023

1. KIỂM DIỄN Nhóm Ngữ văn (Lũy)

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Rút kinh nghiệm giờ dạy mình học văn bài "Tô đi học"

Ở đây: Nguyễn Thị Thanh

ưu tiên:

- Ở chuẩn bị bài dạy chu đáo, hình ảnh minh họa phong phú, phân chia đồng có clip > thu hút giờ học.

- Hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với đối tượng học sinh, phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh.

- Phân hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài chu đáo, vì giờ phút bị về nhà để chuẩn bị hợp lý > HS chủ động tham gia trình.

- Trình bày bảng khoa học, đề mục rõ ràng có hệ thống.

- Có tiến hành liên hệ với cuộc sống, học sinh tiết vận dụng giờ học để liên hệ với công việc, với bản thân.

Tồn tại: Phân biệt thứ cấp trong tiết 2 còn nặng (Einh hiện cách xây dựng nhân vật trong truyện văn)

tìm hiểu, chất trữ tình trong truyện ngắn)

- phân bố thời gian chưa khoa học.

Giải luận chung:

- khi dạy học hiểu truyện ngắn  $\pi$  vì cần lưu ý những nội dung cơ bản sau:

+ Hướng dẫn học sinh tìm hiểu tác phẩm theo loại thể văn học, thể loại, tìm hiểu mục đích, nội dung, Ngôi văn để chú ý trong tâm bài dạy.

+ Có hệ thống câu hỏi phù hợp với đối tượng học sinh, phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS.

+ Có phân hướng dẫn HS chuẩn bị bài cụ thể (trước giờ học và sau giờ học).

+ Có sự liên hệ giữa bài học với cuộc sống (có thể trong giờ học hoặc phân vân dưng cuối bài).

+ Vận dụng các bài thuật dạy học sao cho hợp lý với nội dung kiến thức trong bài, phù hợp với đối tượng học sinh.

+ Phân hướng dẫn về nhà phải cụ thể, rõ ràng (HS có sự chuẩn bị tốt > giờ học đạt kết quả).

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

# NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 03

NGÀY 12/10/2023

1. KIỂM ĐIỂN

Nhóm Văn 8 - Toán huyện

1.

Hà điểm: Trưởng HCS Tân Hòa

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp)

2. giải quyết)

g

Chuyên đề: Phát triển năng lực HS thông qua

3. NỘI DUNG

Tiết 21. HCV: Sắc thái nghĩa của từ

Bối cảnh: H/c Tâm

I) Mục tiêu

Năng lực: HS nhận biết được khái niệm về sắc thái nghĩa của từ ngữ

Kiến thức: Phân tích sắc thái nghĩa của từ ngữ và lựa chọn từ ngữ có sắc thái phù hợp để nâng cao hiểu quả

Xác định được sắc thái nghĩa khác nhau của các từ đồng nghĩa

Cho ra được tác dụng của việc lựa chọn và sử dụng từ ngữ

Phẩm chất: Có tinh ý về TV, có ý thức giữ gìn tài sản và sử dụng TV

II) Tổ chức hoạt động

HA1: Khởi động: Tạo hứng thú cho HS học với bài học

HA2: Tìm hiểu từ mới

HA3: Tìm hiểu từ mới

HA4: Tổng kết cho HS trả lời: Vua TV với 3 phần

phân xa nhanh  
giải nghĩa từ  
xây dựng

10

2(1) - 43/4W

Phần 1: Phân xa nhanh - GV cho HS tìm các từ đồng nghĩa

2: Giải nghĩa từ - GV cho HS làm BT 2, 3.

3: Xây dựng từ mới - GV cho HS làm BT 4 HS viết đoạn văn và n/xét

đến lớp trao đổi bài cho nhau và n/xét

hoạt động nhóm

Đầu tiên - GV học nhẹ nhàng, ý tưởng sáng tạo

- Lựa chọn từ phù hợp, phát triển năng lực đọc hiểu

và tạo lập văn bản

- HS được hiểu được, phát huy năng lực của HS trong tiết học

học - GV tổng hợp

- Thiết kế phù hợp, phương pháp tối ưu

- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi, vận dụng hết mọi đồ vật

tôi tại: Giải thích, hiểu nghĩa của từ ngữ

cao

học, làm x

(mục tiêu)

Kết luận chung: Khi dạy tiết thực hành TV giáo viên

lưu ý:

Phân tích mức độ rõ ràng / phẩm chất, năng lực

Lựa chọn phương pháp phù hợp (có thể lựa chọn, ca

thiết kế từ mới

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

Việc tổ chức các hoạt động phải nhịp nhàng

Đi kèm xuyên suốt các vấn đề mở rộng trong bài

Lựa chọn ngữ liệu phù hợp

11

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

04

NGÀY 13/10/2023

1. KIỂM DIỆN

Nhóm Ngữ Văn 8

Tr. 3/3

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

Các lớp thực hiện chính sách báo BT

### 3. NỘI DUNG

CĐH: Phát triển năng lực HS khi dạy đọc hiểu văn bản thông tin.

Bổ sung kiến thức:

Mục tiêu:

Phát triển năng lực ngôn ngữ: HS nhận biết được đặc điểm của văn bản thông tin giải thích 1 hiện tượng tự nhiên.

+ HS biết được thông tin chính của văn bản giải thích 1 hiện tượng tự nhiên, chỉ ra các thông tin cụ thể để đề cập trong văn bản và cách triển khai ý theo hướng từ nào (tq, mđ, đđ...)

+ HS đánh giá được giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản "Sao băng"

+ Chỉ ra được mục đích và mục tiêu của văn bản, chỉ ra được vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản

+ nêu được những thái nghiệm trong sống.

phẩm chất: Thực tìm hiểu, khám phá các hiện tượng tự nhiên để nhận thức đúng đắn về tự nhiên, có thái độ thành phục hợp.

b) Tiến trình: Dạy văn bản đọc hiểu "Sao băng" theo các bước:

HD1: Mở đầu: GV cho HS quan sát các hình ảnh và clip về Sao băng.

? Em đã từng xem HT sao băng chưa? cảm xúc? Hãy chia sẻ?

? GV dẫn vào bài.

HD2: Hình thành kiến thức.

B1: GV cho HS xác định thể loại qua phần trước N. Văn:

- kiểu, cách hình bày thông tin văn

B2: HD dẫn HS tìm hiểu văn bản

B3: HD dẫn HS tìm hiểu chung về văn bản

NV1: GV HD dẫn HS tìm hiểu nhóm với kĩ thuật hỏi chuyên gia

(yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ văn bản, thể loại, hình thức, bố cục)

HD dẫn HS tìm hiểu ý nghĩa, hướng của văn bản (phần in đậm)

Tìm hiểu về các hiện tượng tự nhiên và thông tin tổng

văn (nhóm chuyên gia)

Tìm hiểu những điều kì thú về sao băng

(kỹ thuật thảo luận cặp đôi)

HD3: Luyện tập: Nêu một số đặc điểm thể loại văn

GV cho HS thảo luận

HD4: Chuẩn bị tiết 2 - GV đưa ra thông tin cho HS chưa

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ: Tiết dạy thực hiện các BT dạy học

như: Thảo luận, mảnh ghép, hỏi

nhóm...

HD5: Hoàn chỉnh thực hiện dạy mình học chiều 18/10

các TC trong tổ

(chuyên dạy mình học vào Tq tuần tiếp 25/10)

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

05

NGÀY

25/10/2023

1. KIỂM ĐIỂM

Nhóm Văn 8: 1đ

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

Các lớp thuộc khối chính t.báo t.h

3. NỘI DUNG

Rút kinh nghiệm giờ dạy minh họa của đ/c Linh

tiết 29, dạy hiểu bài: Sao Băng.

(Thảo Hồng Nhung)

Ưu điểm: GV chuẩn bị bài chu đáo hình ảnh minh họa phong phú, có clip giúp bài giảng sinh động.  
Có thể thông câu hỏi hợp lý, phù hợp với đặc tính học sinh → học sinh phát huy được năng lực → HS chuẩn bị bài rất tốt → bài học thuyết minh (các ý tưởng của các bạn thông tin các nhóm chuẩn bị: N1, 3 theo yêu cầu N2, 4 của GV)

→ kết luận giờ học rất tốt, rõ ràng, dễ hiểu

hình thức thuyết minh → các nhóm nhận xét

Phân loại lớp: GV tổ chức tốt cho GV gây sự hứng thú cho học sinh → có kết hợp CNTT vào bài dạy được thực hiện thành thạo

phần văn dùng GV đọc câu hỏi (HS trả lời) và vậy chưa chú ý được đến tình TB.  
tồn tại: phân thảo luận nhóm chỉ học sinh lên trình bày bằng GV nên cho HS ghi tiếp tiếp → thay GV phân bổ thời gian cho học phân luận và văn dùng còn ít thời gian

4. Kết luận chung

Chỉ dạy tiết học hiểu văn bản thông tin GV các lưu ý giúp HS

+ HS phải nhận diện được và chú ý ra được các thông tin như: lập luận, nhân đề, phương tiện ngôn ngữ phi ngôn ngữ các nhân

+ Phải chú ý được các chi tiết trong văn bản hiểu tin, nội dung những tài liệu về thông tin và cuộc sống

+ Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với đặc tính học sinh

+ Lưu ý phân bổ thời gian hợp lý, đặc biệt dành cho việc luyện tập và vận dụng kiến thức

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

08

NGÀY

16/12/2023

1. KIỂM ĐIỂM

Nhóm Văn (đủ)

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Bản bài dạy Văn bản thông tin: Ca Huế  
(Ngữ văn 7)

#### 1) Mục tiêu:

Văn bản giới thiệu quy tắc, luật lệ của một hoạt động hay trò chơi là loại văn bản thông tin nêu lên các quy định về cách thức tiến hành 1 trò hay trò chơi mà người tham gia cần tuân thủ và người xem cần biết.  
Thông tin trong văn bản giới thiệu quy tắc luật lệ của một hoạt động hay trò chơi có thể được sắp xếp theo thời gian, mức độ quan trọng của thông tin hoặc các khía cạnh khác nhau.

Mục tiêu trên bài dạy văn bản ca Huế cần hiểu ý nghĩa của bài sau:

Bản bài thông tin này giới thiệu về hoạt động hay trò chơi gì?  
Hoạt động, trò chơi đó có những quy tắc, luật lệ nào cần lưu ý?

Các hình ảnh, bản (nhân đồ, đồ vật, các đồ mục, sự kiện, hình ảnh và hình ảnh...) có tác dụng gì?  
Các thông tin trong văn bản có ý nghĩa như thế nào đối với chúng ta và cá nhân HS nào?

Đến thời điểm:

HS1: Khảo sát: Cho HS xem clip Ca Huế

HS2: Hình thành kiến thức

b1: Văn bản ca Huế giới thiệu về hoạt động nghệ thuật nào?  
Văn bản gồm mấy phần?

(Chú ý nguồn gốc của ca Huế)

b2: Văn bản giới thiệu các đặc điểm của ca Huế nhưng cũng chính là nêu lên các quy tắc, luật lệ của ca Huế

Số lượng người tham gia  
Số lượng nhạc công  
Số lượng nhạc cụ  
Được diễn biến diễn  
Số lượng người nghe

luyện tập

HS3: Dựa vào các thông tin từ văn bản, viết đoạn văn tóm tắt nội dung của văn bản về ca Huế

HS4: Kiểm tra: Hoàn thành

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

Ngày 16/12/2023: MC Thanh dạy 1 lớp 7B.  
Nhóm Văn 7 đủ

# NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 06 NGÀY 9/11/2023  
1. KIỂM DIỆN Nhóm GV dạy Ngữ văn 8 trong huyện

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biên tập giải quyết)

Chuyên đề N. Văn 8  
Phát triển năng lực đọc - hiểu văn bản thông tin  
Bài 3: Tuổi 36. Nước biển dâng, bài toán kho lương

## 3. NỘI DUNG

1) Các lí thuyết Ng. Thủ Thu. Hà - trường THCS Tân Lập

- a - lần 1: chọn chuyên đề
- b - Nội dung chuyên đề
- c - kết luận

2) Dạy mình học Ng. Thủ Thu. Hà

HĐ1: Khởi động - HS xem clip  
Chia sẻ suy nghĩ của em về đoạn clip

HĐ2: Hình thành kiến thức

1) Học - tìm hiểu chung

GV đọc mẫu -> HS đọc

GV yêu HS làm BT và phiếu số 1 -> trình bày

Tg - xuất xứ -> thể loại -> PTBA -> đt - hướng dẫn

giải thích -> bố cục

2) Học - hiểu chi tiết

1. Thông tin cơ bản

Phiếu học tập số 2: (Tìm hiểu thông tin cơ bản của văn bản)

? Giúp em nhận ra? Sapo ý nghĩa  
hình ảnh từ ngữ  
g? [HS làm]

trình bày

2) Cách trình bày và triển khai ý tưởng  
Phiếu số 3: (Tìm hiểu cách trình bày và triển khai)

yêu cầu

cách trình bày

TĐung

HS trình bày 3 nhóm -> GV đánh giá nhận xét

kênh chủ

TĐung

kênh hình

kết hợp nhiều cách

hiệu quả cách triển khai

3) Thông tin chủ đề của văn bản

? Hai đoạn đầu tg? giờ hiểu nd gì?

a - thay đổi mức nước biển và n - nhân

b - c

n - tg? làm thay đổi mức nước biển và n - nhân (Tha

luận nhóm) -> GV thu phiếu của HS

(Phiếu số 4) -> GV khai thác, yêu cầu HS đọc lại n

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG KẾT QUẢ TIỀN MỖI LẦN

HĐ3: Luyện tập - phân mềm Spillo

HS tiếp tục quan sát clip

"Chính phủ đã làm gì?"

? Tên thuộc về các ban là có chứng v

gi (HS lên dán phiếu vào sơ đồ cây)

HĐ4: Hđm: Tổng vai là nhà hoạt động môi tr

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

07

NGÀY

14/11/2023

1. KIỂM ĐIỂN

Nhóm Ngữ văn 12

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Ban bài dạy văn 7: nghị luận văn học.

"Thiên nhiên và con người" trong truyện ngắn "Đôi rồng phượng Nam".

Mục đích:

+ Văn nghị luận là dùng ý kiến, lí lẽ để bàn bạc, thuyết phục người khác về một vấn đề nào đó.  
nghị luận văn học là các vấn đề đưa ra bàn bạc về bản sắc, nội dung bài nghị luận thường tập trung phân tích về đặc về nội dung hoặc về đặc sắc về hình thức của tác phẩm văn học.

+ Khi phân tích, bàn luận về tác phẩm văn học cần lưu ý về giá trị nhân thức. Vì giá trị nhân thức là thành phần HHH mang lại những hiểu biết cho người đọc. MHH không chỉ mang lại những hiểu biết về TV và con người và cuộc sống xã hội... mà còn giúp người đọc hiểu chính mình.

Khi dạy văn bản "Nhà con người trong truyện ngắn" không n

giúp HS có thêm hiểu biết về thiên nhiên, cảnh vật con người Nam Bộ mà còn giúp HS nhận ra vì gì mình được biết, hiểu biết về vùng đất ấy.

Niên tính: HHH: hiểu đúng. GV cho HS xem và nghe bài hát "Đôi rồng phượng Nam".

HĐ2: Hình thành kiến thức.

B1: Tìm hiểu chung về truyện.

Tác phẩm: xuất xứ, thể loại.

PTBĐ: Bô câu.

B2: Đọc - hiểu văn bản: Vấn đề nghị luận trong văn bản.

Mục đích của văn bản.

phương pháp:

2) Hệ thống ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.

ý kiến 1: khái quát đặc điểm của DRPN: cái nhìn bao quát về TP.

ý kiến 2: đặc sắc về NT mà thiên nhiên trong TP DRPN: chứng cứ thực, giàu hình ảnh.

ý kiến 3: đặc sắc về NT mà con người NBQ trong DRPN.

Đ giá trị nhân thức.

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

ĐC San dạy ngày 16/11 lớp 7A.

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 10 NGÀY 21/11/2023

1. KIỂM ĐIỂM Nhóm Văn 8 huyện

Địa điểm: THCS Lương Thế Vinh

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)



### 3. NỘI DUNG

Hướng dẫn HS đọc - hiểu thơ Nguyễn Huệ - Nguyễn Huệ

Bài 1: Mối sầu (Hồi Xuân Hương)

HS1: Khái quát: HS nhắc lại thể thơ.

HS2: Hình ảnh kiến trúc.

1) Đọc - tìm hiểu chung.

1. Tác giả

HS lên thuyết trình.

Phong tục mỗi bài

Thơ gởi đầu mùa xuân

trong năm.

2. Phạm vi

PTBĐ

thể thơ: thơ ngôn từ tuýp

luật

nhân

văn, đề tài, chủ đề: phong tục mỗi bài

gửi lời chúc

gửi lời chúc

1) Đọc hiểu văn bản

1) Phong tục mỗi bài: trong thể thơ

thể hiện cụ thể, sống động, khác biệt.

2. Nghĩa thuật sử dụng ngôn từ.

a. Văn dùng ca dao, tục ngữ, thành ngữ

b. Về ca dao, tục ngữ

thần từ.

7. diễn tả sâu sắc, đầy đủ hơn cách nói thông thường, tạo nên nét nghĩa mới trong thơ

2. Câu ra n. từ ngữ

thực ra sử dụng

trong bài thơ mang

phần của tác giả

b. Ngôn ngữ đậm phong cách XH

thần từ: không những

Nay: duy động

của XH: cái tôi mạnh mẽ

quê

7. Cách mở đầu chân thành, duyên dáng và cá tính.

Thái độ và tình cảm thâm thúy của nhà thơ trước tình yêu và hôn nhân.

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

12

NGÀY

20

/ 10 / 2024

1. KIỂM ĐIỂM

Nhóm Văn 12

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Nhân xét, rút kinh nghiệm giờ dạy mình học

Biết Hs học thuộc: Tác ngữ về thiên nhiên, lao động  
con người và xã

đu. tóm: Ngụ tiếp dạy Hs đã giúp Hs nắm được:

- Khái niệm nói đúng từ đồng, ý nghĩa triết lý và  
hình thức nghệ thuật của những câu tục ngữ trong  
bài học.

Hs đọc - hiểu, phân tích các lớp nghĩa của tác ngữ

Hs vận dụng được ở mức độ nhất định một số câu  
tục ngữ về, thiên nhiên, lao động, con người, xã hội  
vào đời sống

Tác ngữ là kinh nghiệm từ khôn của nd, gv đã giúp Hs phân  
tích được: hình thức câu nói

nội dung

ngữ thuật: gieo hình ảnh, sử dụng biện pháp  
so sánh, ẩn dụ  
cách gieo vần

- phạm vi vận dụng:

Hs tìm hiểu, sưu tầm được thêm 1 số câu tục ngữ cũng chủ  
đề

tóm tắt: phân nhân vật hình thức tác ngữ (số, hàng, vãn, nhịp  
gv pt nhanh -> 1 số Hs đã hiểu 2 câu năm 20...)  
- Căn cứ số có một số câu m chủ có nghĩa đơn, (tên số  
tác ngữ gồm cả nghĩa đơn và nghĩa bóng)

\* Kết luận chung:

Khi dạy văn bản tác ngữ về TN, xã hội, con người, gv cần  
lưu ý:

- + Giúp Hs nhận biết rõ số lượng hàng, vãn, nhịp trong câu
- + Nhận biết một số biện pháp tu từ trong câu
- + Phạm vi vận dụng của tác ngữ
- + Hs biết sưu tầm những câu tục ngữ cũng chủ đề, biết áp  
dùng vào thực tế cuộc sống
- + Việc sử dụng tác ngữ giúp cho lời văn thêm sâu  
sắc, sinh động, có tính biểu cảm cao.

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ

11

NGÀY

15/1/2024

1. KIỂM ĐIỂM

Nhóm Văn 2

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Ban về bài dạy Ngã vấp 7. Truyền ngữ ngôn và tục ngữ.

17. Kiến thức:

Truyền ngữ ngôn là truyền kể bằng văn xuôi hoặc văn vần. Thường mang chuyện về loài vật, đồ vật, cây cỏ hoặc về chính con người để nêu lên triết lý nhân sinh và n. bài học kinh nghiệm về đời sống.

Tục ngữ: là n. câu nói dân gian ngắn gọn, hàm súc, thường có vần điệu, có hình ảnh, nhằm đúc kết kinh nghiệm về thế giới tự nhiên và đời sống con người. Việc sử dụng tục ngữ giúp cho lời ăn tiếng nói thêm sâu sắc, sinh động, có tính biểu cảm cao.

Khi dạy phần tục ngữ GV cần giúp HS hiểu:

Số lượng tiếng, vần, nhịp của các câu TN

Nhận biết và chỉ ra tác dụng của một số biện pháp tu từ được sử dụng trong tục ngữ

Các câu tục ngữ phản ánh kinh nghiệm gì, những kinh nghiệm

ấy có vai trò như thế nào trong cuộc sống?  
cho HS thành giả các câu tục ngữ còn hiểu về các câu  
ngay nay không? lấy dẫn câu TN còn hiểu về đời  
sống.

Cu thể: dạy tiết 36 Tục ngữ về lao động, thiên nhiên  
con người, xã hội GV cần hiểu.

HS1: Khởi động: Cho HS tìm hiểu, khám phá 1 số câu  
tục ngữ TN, dẫn vào bài.

HS2: Hình thành kiến thức.

B1: Hướng dẫn và n. n. câu tục ngữ nào nói về LĐ,  
câu TN nào nói về con ng, xã

B2: Nhận xét số lượng tiếng, vần, nhịp.

Nhận biết một số biện pháp tu từ.

Các câu TN phản ánh những kinh nghiệm gì? vai  
trò của câu TN với nhân dân lao động.

HS3: Luyện tập.

Trình bày những câu tục ngữ hiểu, em thích câu nào  
v. sao?

HS4: Vận dụng: Nêu một số câu tục ngữ về TN, về LĐ  
và n. n. thấy gần gũi với đời sống ngay nay.

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

HS Thành dạy tiết 36 TN ngày 20/1/2024.

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 12 NGÀY 20 / 10 / 2024

1. KIỂM DIỆN Nhóm Văn 12

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Nhân xét, rút kinh nghiệm giờ dạy mình học

Tiết 16. Đọc hiểu: Tục ngữ về thiên nhiên, lao động  
con người và xã hội

Ưu điểm: Ngay tiếp dạy GV đã giúp HS nắm được:

- Khái niệm nói đúng từ tổng, ý nghĩa triết lý và hình thức nghệ thuật của những câu tục ngữ trong bài học.

HS đọc - hiểu, phân tích các lớp nghĩa của tục ngữ

HS vận dụng được ở mức độ nhất định một số câu tục ngữ về thiên nhiên, lao động, con người, xã hội vào đời sống

Tục ngữ là kinh nghiệm trí khôn của nhân dân, GV đã giúp HS phân tích được:

hình thức câu nói

nội dung

ngôn ngữ: giàu hình ảnh, sử dụng biện pháp

so sánh, ẩn dụ

cách gieo vần

- phạm vi vận dụng

HS tìm hiểu, rút kinh nghiệm thêm 1 số câu tục ngữ cũng như

tiết 16: phân nhân vật hình thức tục ngữ (số tiếng, vần, nhịp, ngữ pháp nhanh -> 1 số HS đọc hiểu, từ khóa nắm rõ)

- Căn cứ số có một số câu mà chủ đề nghĩa đơn, (tức số tục ngữ gồm cả nghĩa đơn và nghĩa kép)

\* Kết luận chung:

- Khi dạy Văn bản tục ngữ về TN, xã hội và GV cần lưu ý:

+ Giúp HS nhận biết rõ số lượng tiếng, vần, nhịp trong câu

+ Nhận biết một số biện pháp tu từ trong câu

+ Phạm vi vận dụng của tục ngữ

+ HS biết vận dụng những câu tục ngữ cũng như để biết áp dụng vào thực tế cuộc sống

+ Việc sử dụng tục ngữ giúp cho lời nói thêm sâu sắc, sinh động, có tính thẩm mỹ cao

### 4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

**NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN**

09

NGÀY

9/12/2023

## 1. KIỂM DIỆN

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

### 3. NỘI DUNG

Nhận xét rút kinh nghiệm giờ dạy HLT Thanh:

Tiếp 58. Văn bản G. Húc

in front:

và tôi giúp họ nhận biết được một số yếu tố hình thức  
 của hình ảnh, các thiên (khối thống tin) nên dùng  
 để tải, chủ đề, ý nghĩa) của văn bản.

- HS có năng lực tính hay suy nghĩ: cần nhận về cả hai phần đi. Trong tác húng lưu cho HS (cần biết gì về rừng đất phù cũng n' di sản văn hóa của vùng này) phân hình thành các thủng HS đã nắm được các thông tin, khái niệm, nơi rừng di tích.

+ môi trường diện xung

số lượng nghệ thuật diễn, số lượng nghệ

nhạc công, nhạc cụ.

- Đầu biết có' cho' Hs nghe 1 số' khác, lên thuy', tìm hiểu

Ho-ho-ho

hồ mã sao--

like all

hòn Lái: Bờ vực phân chia giữa hợp li

điền chuẩn bị của nhóm & đưa tới, câu hỏi cho

ân địa HS thời thức thêm kinh kinh

→ Kết luận chung:

\* Kể luận chung:  
 Khi đây là 40 chữ viết bản thảo (N.văn) và 7 chữ viết  
 lưu ý các bài sau:

Đu y các bước sau:

Đặc biệt, năm được các yêu tố hình thức, nội dung của văn bản như: Sapo, nhan đề, phông chữ, ngôn ngữ và phông ngôn ngữ.

ngôn ngữ  
thứ của ra tiếp các chỉ tiêu trong và thể hiện thông tin  
nên tiếp các tài nguyên từ thông tin trong văn bản  
Còn khai thác cu thể các tài nguyên kinh tế tài d  
thêm ở trong phần

thời phong phú.  
Trong gia đình giao nhận vì cho HS cần có câu h  
cụ thể giữa các nhóm (hạn chế câu hỏi quá khô  
gàt để)

quá dễ  
các phép học lập căn cứ thế, rồi sang câu hỏi, k  
nhân xét đánh giá.

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ

## NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

LẦN THỨ 13 NGÀY 11/2/2024

1. KIỂM ĐIỂM Nhóm văn 8 huyện  
Địa điểm: Trường THCS Liên Hưng.

2. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (chỉ ghi những lớp chậm, nhanh, cùng biện pháp giải quyết)

chuyên đề: Phát triển năng lực đọc - hiểu văn bản truyện  
cho HS lớp 8

Bài 6: Truyện:

Từ H, H, H: văn bản, trong mắt kẻ (thép)  
(Đích: Hoàng tử bé)

### 3. NỘI DUNG

I) Học tìm hiểu chung.

1. Tác giả

2. Thể loại

II) Học hiểu văn bản

1. Tác dụng của truyện trong đoạn trích

2. Nhân vật

Bối cảnh tương tác: a. Hoàng tử bé, ngoại hình  
b. Hoàng tử bé, hành động  
c. Hoàng tử bé, lời nói  
d. Hoàng tử bé, cách nhìn

qua ngoại hình, lời nói, ngôn ngữ, đối thoại  
bài mở: H, H, H: Khởi động (chị)

? Nào phi công có tâm trạng gì? (ngạc nhiên)

? Nào tôi để thóc lúa qua n. phụng diện nào (hết, là nói)

HS giải chúng: ? Nào tôi có tâm trạng gì? (nhanh lòng)

lời - hành động  
lời nói

tâm trạng - thời thời ai (nhanh lòng)

gặp hoàng tử bé (ngạc nhiên)

hầu 6 năm (bùn lầy, bàn thớt, bàn viết, bàn  
tủ) ? hình dung, thao thức, là vớ vẩn

HS theo dõi đường 27 (phần HT số 3 - xem phần từ 6)

? Bài gì đang diễn ra trong tư óc bạn

(HS đọc từng câu, ? từ phát vấn)

2. Tính cách của nhân vật được bộc lộ ? giao tình cảm, cảm  
xúc, tâm trạng, là nhân

3. Nội dung là n. lo "tử" các bạn có tâm như vậy à?

4. T. giả sử dùng nghệ thuật gì để khắc họa n. lo?

NT miêu tả tâm lý n. lo, ngôn ngữ đối thoại, độc thoại  
nội tâm.

5. Phân tích: GV cho HS viết xuống tập vào giấy nhớ

HS tìm hiểu chất với dòng tập vào? chưa rõ?

II) Tổng kết

1. Nội dung

2. Nghệ thuật

4. ĐỀ XUẤT VỚI TỔ - TRƯỞNG, KẾT QUẢ: Phân lớp: Rô chơi "Hành trình th  
ai".